

Số: 03/2024/QĐST - DS

Vân Hồ, ngày 29 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 06/2024/TLST- DS ngày 03 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Ngân Thị A**, sinh năm 1977. Địa chỉ: **Bản T, xã S, huyện V, tỉnh Sơn La.**

Bị đơn: Chị **Cầm Thị D**; sinh năm: 1994; Địa chỉ: **Bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La.**

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh **Lường Văn L**, sinh năm: 1989. Địa chỉ: **Bản H, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La.**

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị **Ngân Thị A**, anh **Lường Văn L** và chị **Cầm Thị D** thống nhất chốt nợ là 45.000.000đ (Bốn mươi lăm triệu đồng). Anh **Lường Văn L** và chị **Cầm Thị D** có trách nhiệm thanh toán khoản nợ trên cho chị **Ngân Thị A**. Phương thức thanh toán cụ thể như sau: Đợt 1: Chậm nhất là ngày 30/7/2024, anh **Lường Văn L** và chị **Cầm Thị D** có trách nhiệm thanh toán cho chị **Ngân Thị A** là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng); Đợt 2: Chậm nhất là ngày 30/8/2024, anh **Lường Văn L** và chị **Cầm Thị D** có trách nhiệm thanh toán cho chị **Ngân Thị A** là 25.000.000đ (Hai mươi lăm

triệu đồng). Nếu vi phạm thời hạn thanh toán trên thì phải tính lãi là 10%/năm đối với số tiền phải thi hành.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

- Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị **Ngân Thị A**; Anh **Lường Văn L** và chị **Cầm Thị D** phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 562.500đ (Năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh;
- VKS huyện VH ;
- Chi cục THA huyện ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hà Phương Giang